



LỜI NÓI ĐẦU

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, trong những năm qua, việc học tập đạo đức, tác phong công tác của Người đã được triển khai sâu rộng trong các ngành, các cấp, tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 109-KH/TU, ngày 16/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện chuyên đề hằng năm về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giai đoạn 2023-2025; trên cơ sở tài liệu của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thanh Hóa biên tập và phát hành tài liệu học tập chuyên đề năm 2024 với chủ đề “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*” để làm tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị trên địa bàn và tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân.

Nội dung Chuyên đề, gồm 02 phần:

Phần thứ nhất: Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Phần thứ hai: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Trân trọng giới thiệu Chuyên đề với các đồng chí và bạn đọc

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY THANH HÓA

Phần thứ nhất

XÂY DỰNG Ý THỨC TÔN TRỌNG NHÂN DÂN, PHÁT HUY DÂN CHỦ, CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân

- *Tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn trọng Nhân dân* xuất phát từ những bài học lớn được rút ra từ chiều sâu của lịch sử như Nguyễn Trãi đã kết luận: Lật thuyền mới rõ dân như nước. Đồng thời là sự vận dụng và phát triển sáng tạo học thuyết Mác-Lênin khi các nhà kinh điển khẳng định cách mạng là sự nghiệp của quần chúng Nhân dân, Nhân dân đóng vai trò quyết định trong sự nghiệp cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cách mạng và kháng chiến thành công, đem lại giá trị lớn nhất là chế độ Dân chủ Cộng hòa. Từ đây, phạm trù “ý thức tôn trọng nhân dân” mới thật sự có ý nghĩa khoa học, cách mạng và nhân văn. Theo Hồ Chí Minh, người cách mạng “yêu nước” là phải “thương dân”, “trung với nước” là phải “hiếu với dân”.

Tôn trọng Nhân dân trước hết phải có thái độ đánh giá cao vai trò, vị trí của Nhân dân. Theo Hồ Chí Minh, “vô luận việc gì đều do người làm ra, từ nhỏ đến to, từ gần đến xa đều thế cả”. Người chỉ ra rằng: “Chúng ta phải ghi tạc vào đầu cái chân lý này: dân rất tốt. Lúc họ đã hiểu thì việc gì khó khăn mấy họ cũng làm được, hy sinh mấy họ cũng không sợ”¹. Theo Người, “nếu không có nhân dân thì Chính phủ không đủ lực lượng... Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta”².

Bàn về chữ “Nhân”, Hồ Chí Minh cho rằng “Nhân nghĩa là nhân dân. Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”. Bàn về chữ “Thiện”, Người cho rằng “Thiện là tốt đẹp. Trong xã hội không gì tốt đẹp, vẻ vang bằng phục vụ cho lợi ích của nhân dân”.

Muốn thật sự tôn trọng Nhân dân thì phải hiểu dân. Chính tài dân, sức dân, của dân, quyền dân, lòng dân, sự khôn khéo, hăng hái, anh hùng đã tạo nên “cái gốc” của dân. Kế thừa quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh khẳng định “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân” Mặt khác phải thấy rằng dân chúng ta mất họ nhiều, việc gì họ cũng nghe, cũng thấy. “Dân chúng đồng lòng, việc gì cũng làm được. Dân chúng không ủng hộ, việc gì làm cũng không nên”³. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Kinh nghiệm trong nước và các nước tỏ cho chúng ta biết: có lực lượng dân chúng việc to tát mấy, khó khăn mấy làm cũng được. Không có, thì việc gì làm cũng không xong”⁴.

Cùng với thái độ đánh giá cao vai trò của Nhân dân, ý thức tôn trọng Nhân dân còn phải đặc biệt chú ý không xâm phạm đến lợi ích, quyền lợi hợp pháp, không xúc

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.5, tr.286.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.64-65.

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.333.

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.335.

phạm Nhân dân. Phải luôn luôn tôn trọng và giữ gìn của công, của Nhân dân. Hồ chí Minh chỉ rõ tôn trọng Nhân dân có nhiều cách, “không phải ở chỗ chào hỏi kính thưa có lễ phép mà đủ. Không được phung phí nhân lực vật lực của dân, Khi huy động nên vừa phải, không nên nhiều quá lãng phí vô ích. Phải khôn khéo tránh điều gì có hại cho đời sống nhân dân. Biết giúp đỡ nhân dân cũng là biết tôn trọng dân”⁵.

Trên cơ sở nhận thức “nước lấy dân làm gốc”, ý thức tôn trọng Nhân dân phải luôn gắn chặt những “điều không nên” và những “điều nên” làm. Giữa năm 1948, Hồ Chí Minh đã chỉ ra 6 điều không nên làm và 6 điều nên làm. Trong 6 điều không nên làm có những điều liên quan đến cuộc sống hàng ngày của Nhân dân nói chung, đồng bào miền ngược nói riêng như tín ngưỡng phong tục, đáng chú ý là “không bao giờ sai lời hứa”, “không nên làm hoặc nói điều gì có thể làm cho dân hiểu lầm rằng mình xem khinh họ”. Những điều nên làm cũng liên quan đến công việc thực tế hàng ngày, đặc biệt là “làm cho dân nhận thấy mình là người đứng đắn, chăm công việc, trọng kỷ luật”. Hồ Chí Minh kết thúc 12 điều đó bằng bài thơ cổ động khẳng định đã là người yêu nước thì “nhất quyết không quên” và ai cũng làm được, phải biến thành thói quen, muôn người như một. Làm được như vậy thì dân tin, gốc vững. Mà “Gốc có vững cây mới bền. Xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân”⁶.

- *Phát huy dân chủ* là một khía cạnh biểu hiện ý thức tôn trọng Nhân dân. Trong chế độ Dân chủ Cộng hòa, dân là chủ, thì Chính phủ, Đảng, cán bộ từ trung ương đến địa phương đều phải phụng sự Nhân dân, là công bộc của dân, “sẵn sàng vui vẻ làm trâu ngựa, làm tôi tớ trung thành của nhân dân”⁷. Từ chỗ đánh giá cao vai trò của dân, Hồ Chí Minh nhấn mạnh trách nhiệm của Đảng, Nhà nước trong việc phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, làm sao cho họ có năng lực làm chủ, biết hưởng, dùng quyền dân chủ, dám nói, dám làm. Dân chủ được Người giải thích ngắn gọn, súc tích là dân làm chủ và dân là chủ.

Hồ Chí Minh kiên trì xây dựng một nhà nước thật sự dân chủ - nhà nước của dân, do dân, vì dân. Mỗi quan tâm hàng đầu của Người là làm cho mọi người dân hiểu nhà nước mới, chế độ mới khác nhà nước cũ, chế độ cũ ở điều quan trọng nhất là giá trị dân chủ. Dân chủ tức là Nhân dân có quyền lợi làm chủ và phải có nghĩa vụ làm tròn bổn phận công dân. Nước dân chủ, chế độ dân chủ thì bao nhiêu lợi ích đều vì dân, bao nhiêu quyền hạn đều của dân, công việc đời mới là trách nhiệm của dân, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân. Trong nước dân chủ thì địa vị cao nhất là dân, dân là quý nhất, lực lượng Nhân dân là mạnh nhất.

Phát huy dân chủ là phát huy tài dân. Bởi vì, “dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra”⁸. Muốn vậy, thì phải chịu khó nghe dân, gặp dân, hiểu dân, học

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.458.

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.502.

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd t.7, tr.50.

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.335.

dân, hỏi dân. Học hỏi dân để lãnh đạo dân. Theo Hồ Chí Minh “Không học hỏi dân thì không lãnh đạo được dân. *Có biết làm học trò dân, mới làm được thầy học dân*”¹.

Khi người dân chưa hiểu dân chủ là gì thì không thể thực hành dân chủ thật sự. Vì vậy phát huy dân chủ là phải tìm mọi cách bàn bạc, giải thích cho dân hiểu rõ. “Được dân chúng đồng ý. Do dân chúng vui lòng ra sức làm”². Phát huy dân chủ là tìm đủ cách giải thích cho dân hiểu, ngay cả những việc trực tiếp có lợi cho dân, như đắp đê, hộ đê, tăng gia sản xuất, bình dân học vụ. Giống như đem một cái bánh ngọt ngon lành bắt người ta ăn, nhét vào miệng người ta, thì ai cũng chán. Nếu làm theo cách hạ lệnh, cưỡng bức, thì dân không hiểu, dân oán. “Dân oán, dù tạm thời may có chút thành công, nhưng về mặt chính trị, là thất bại”³. Trên cơ sở tin vào dân chúng, phát huy dân chủ là “nghị quyết gì mà dân chúng cho là không hợp thì để họ đề nghị sửa chữa. Dựa vào ý kiến dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta”⁴.

- *Về chăm lo đời sống Nhân dân*. Tư tưởng Hồ Chí Minh là vì con người, do con người, trước hết là vì dân và do dân. Người nói rằng “tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁵. Từ lúc còn là người thiếu niên mười lăm tuổi, Hồ Chí Minh đã sớm hiểu biết và rất đau xót trước cảnh thống khổ của đồng bào. Người quyết tâm đi ra nước ngoài tìm đường cứu nước, cứu dân.

Cách mạng Tháng Tám thành công, một ngày sau *Tuyên ngôn độc lập*, Hồ Chí Minh đã đề ra 6 nhiệm vụ cấp bách giải quyết những vấn đề về đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Người nhấn mạnh “muốn cho dân yêu, muốn được lòng dân, việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh. Phải chú ý giải quyết hết các vấn đề đau khổ khăn đến đâu mặc lòng, những vấn đề quan hệ đến đời sống của dân. Phải chấp đơn, phải xử kiện cho dân mỗi khi người ta đem tới. Phải chăm lo việc cứu tế nạn nhân cho chu đáo, phải chú ý trừ nạn mù chữ cho dân. Nói tóm lại hết thảy những việc có thể nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của dân phải được ta đặc biệt chú ý”.

Sau khi đã tranh được độc lập rồi thì vấn đề kiến quốc là hết sức quan trọng. Bởi vì, “nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁶. Với nhận thức đó, cùng với chỉ đạo kháng chiến, Hồ Chí Minh tập trung vào nhiệm vụ kiến quốc. Kháng chiến và kiến quốc gắn bó chặt chẽ với nhau. Muốn kháng chiến thành công thì phải có sức dân, lòng dân. Muốn có sức dân, lòng dân thì phải chăm lo đời sống của dân. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.432.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.334.

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.333.

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.337-338.

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.187.

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.64.

không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ. Chúng ta phải thực hiện ngay: 1. Làm cho dân có ăn; 2. Làm cho dân có mặc; 3. Làm cho dân có chỗ ở; 4. Làm cho dân có học hành. Cái mục đích chúng ta đi đến là bốn điều đó. Đi đến để dân nước ta xứng đáng với tự do độc lập và giúp sức được cho tự do độc lập”¹.

Trước lúc đi xa, Hồ Chí Minh vẫn quan tâm “đầu tiên là công việc đối với con người”. Người dặn trong *Di chúc* “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”.

2. Đạo đức Hồ Chí Minh về tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân

- *Đạo đức Hồ Chí Minh về ý thức tôn trọng Nhân dân* thể hiện nổi bật ở sự thống nhất giữa tư tưởng đạo đức và tư tưởng chính trị của Người. Nho giáo nhấn mạnh đạo đức, cường điệu tác dụng của đạo đức là cốt trừ hại cho giới cầm quyền hơn là vì lợi ích của nhân dân. Đó là học thuyết để cho phong kiến trị dân. Trung thành với chế độ phong kiến là đi ngược lại với lẽ tiến hóa tất yếu của con người, đi ngược lại với lợi ích của nhân dân. Sự khác nhau căn bản giữa Khổng Tử và Hồ Chí Minh, giữa học thuyết Nho giáo và tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là ở chỗ: nhà vua và chế độ phong kiến - cái mà Nho giáo tôn thờ nhất, chính là cái cách mạng lên án và đánh đổ. Hồ Chí Minh không thể chấp nhận lòng trung thành tuyệt đối của Nhân dân bị áp bức đối với chính kẻ áp bức mình là nhà vua và chế độ phong kiến, mà là trung thành với sự nghiệp cách mạng của Nhân dân, lên án chế độ phong kiến. Điều sâu xa trong mối quan hệ đạo đức với chính trị chính là Hồ Chí Minh đã lật ngược học thuyết Nho giáo, đưa quần chúng Nhân dân chỉ là tầng lớp thấp kém đáng khinh rẻ, cần được chấn dất theo quan niệm của Nho giáo lên địa vị người chủ của đất nước, thực hiện quyền dân chủ của quần chúng.

Thắng lợi của cách mạng Việt Nam được tạo nên bởi một tư tưởng lớn, đồng thời là đạo đức lớn. Nhiều luận điểm, mệnh đề trong di sản Hồ Chí Minh vừa là chính trị vừa là đạo đức, như “nước lấy dân làm gốc”; “chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”; “không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền, đào núi và lấp biển, quyết chí ắt làm nên”, v.v..

Ý thức tôn trọng Nhân dân ở khía cạnh đạo đức cần phải khai thác ở việc coi trọng, đề cao nhân dân như Hồ Chí Minh đã chỉ ra: “Ý dân là ý trời. Làm đúng ý nguyện của dân thì ắt thành. Làm trái ý nguyện của dân thì ắt bại”². Tôn trọng Nhân dân trong đạo đức Hồ Chí Minh là đề cao ý dân, sức dân, bởi “để mười lần không dân cũng chịu. Khó trăm lần dân liệu cũng xong”. Vì vậy, “đối với dân ta đừng có làm điều gì trái ý dân. Dân muốn gì, ta phải làm nấy”³. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, yêu kính Nhân dân, thật sự tôn trọng Nhân dân.

¹ Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.4, tr.175.

² Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.10, tr.63.

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.4, tr.169.

Đạo đức nói chung, liên quan đến tôn trọng Nhân dân nói riêng thì phải nêu gương về trong sạch, đề cao chữ *Liêm*. Theo Hồ Chí Minh, đạo đức về tôn trọng Nhân dân là không xâm phạm đến Nhân dân, một trong những biểu hiện rõ nhất là thực hành chữ *Liêm*. *Liêm* là trong sạch, không tham lam, tham ô, tham nhũng. Hồ Chí Minh chỉ ra rằng “những người ở các công sở, từ làng cho đến Chính phủ Trung ương, đều dễ tìm dịp phát tài, hoặc xoay tiền của Chính phủ, hoặc khoét đục nhân dân... Vì vậy, những người trong công sở phải lấy chữ *Liêm* làm đầu”¹. *Liêm* thì phải đi với *Kiệm*, có *kiệm* mới *liêm* được, vì xa xỉ mà sinh ra tham lam. Tôn trọng Nhân dân là trách nhiệm của Đảng, Chính phủ, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, những người “ăn lương của dân, làm việc cho dân, phải được dân tin cậy”. Vì vậy, những người làm trong các công sở phải làm gương cho dân bắt chước. “Những người trong các công sở đều có nhiều hoặc ít quyền hành. Nếu không giữ đúng Cần, Kiệm, Liêm, Chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân”².

Đã là sâu mọt, khoét đục - nhất là “có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của dứt, có dịp “dĩ công vi tư”³ - thì không thể gọi là trọng dân. Vì vậy, “cán bộ phải thực hành chữ *LIÊM* trước, để làm kiểu mẫu cho dân”.

- *Đạo đức Hồ Chí Minh về phát huy dân chủ*. Dân chủ như đã bàn đến, được hiểu ngắn gọn: dân là chủ và dân làm chủ. Từ chỗ nâng cao dân trí, bồi dưỡng ý thức, năng lực làm chủ, phát triển văn hóa chính trị và tính tích cực công dân, khuyến khích Nhân dân tham gia vào công việc của Đảng, Chính phủ, thì một điều quan trọng là tạo điều kiện cho dân “dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm”⁴.

Nhận thức khoa học và giải quyết tốt mối quan hệ giữa cán bộ và lãnh đạo với Nhân dân trong chế độ dân chủ là một nội dung trọng yếu của đạo đức trong phát huy dân chủ. Sự vi phạm đạo đức về mặt dân chủ có nhiều nguyên nhân, trong đó nổi lên là nhận thức không đúng tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của cán bộ và lãnh đạo, dẫn đến độc quyền, mệnh lệnh, áp đặt kiểu “quan chủ”. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên nắm chắc quan điểm giai cấp, đi đúng đường lối quần chúng, thành tâm học hỏi quần chúng, kiên quyết dựa vào quần chúng, phát động quần chúng thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Phải khiêm tốn, gần gũi quần chúng, không được kiêu ngạo; phải thực sự cầu thị, không được chủ quan.

Hồ Chí Minh nhiều lần chỉ rõ “làm cán bộ tức là suốt đời làm đầy tớ trung thành của nhân dân. Mấy chữ a,b,c này không phải ai cũng thuộc đâu, phải học mãi, học suốt đời mới thuộc được”⁵. Về tư cách người đảng viên, lãnh đạo, Người nói: “Mỗi người đảng viên, mỗi người cán bộ từ trên xuống dưới đều phải hiểu rằng: *Mình vào Đảng để làm đầy tớ cho nhân dân. Bác nhấn mạnh: Làm đầy tớ nhân dân chứ không phải làm “quan” nhân dân*⁶, không ra lệnh, ra oai, không làm quan cách

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.123.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.122.

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.127.

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.293.

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.670.

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.292.

mạng. Quan điểm “mỗi đảng viên và cán bộ phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” cần được hiểu đích cuối cùng là phục vụ nhân dân. Bởi vì, “lãnh đạo là làm đầy tớ nhân dân và phải làm cho tốt”¹. Hồ Chí Minh giải thích chế độ dân chủ và Đảng lãnh đạo rất rõ ràng: “Chế độ ta là chế độ dân chủ, nghĩa là nhân dân làm chủ. Đảng ta là Đảng lãnh đạo, nghĩa là tất cả các cán bộ, từ trung ương, đến khu, đến tỉnh, đến huyện, đến xã, bất kỳ ở cấp nào và ngành nào - đều phải là người đầy tớ trung thành của nhân dân”².

Trong khi đề cao đạo đức về ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, Hồ Chí Minh nhấn mạnh cần tẩy sạch bệnh quan liêu mệnh lệnh. Bởi vì nguyên nhân của bệnh ấy là do nhiều cán bộ ta xa nhân dân, nên không hiểu biết tâm lý, nguyện vọng của nhân dân. Khinh nhân dân, cho là “dân ngu khù đen”, bảo sao làm vậy, không hiểu được chính trị, lý luận cao xa như mình”³; “cho dân là dốt không biết gì, mình là thông thái tài giỏi”⁴.

Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân là phát huy quyền của người dân về mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khỏe...; phải quan tâm phát triển năng lực, tiềm năng của mọi người dân.

Sợ Nhân dân, khi có sai lầm, khuyết điểm thì sợ Nhân dân phê bình mình. Không tin cậy Nhân dân, họ quên rằng không có lực lượng Nhân dân, thì việc nhỏ mấy, dễ mấy làm cũng không xong, có lực lượng Nhân dân, thì việc to mấy, khó mấy làm cũng được. Không hiểu biết Nhân dân, họ quên rằng Nhân dân cần trông thấy lợi ích thiết thực, không thể lý luận suông, chính trị suông. Không yêu thương Nhân dân, họ chỉ biết đòi hỏi Nhân dân, không thiết thực giúp đỡ Nhân dân, thậm chí có nơi cán bộ lừa phỉnh dân, dọa nạt dân⁵.

- *Đạo đức Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống Nhân dân.* Hồ Chí Minh quan tâm hàng đầu, một cách rất nhất quán về đạo đức. Người để lại cho chúng ta nhiều phẩm chất đạo đức quý báu, cao nhất, cốt lõi là chí công vô tư, tức là nêu cao chủ nghĩa tập thể, trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân. Điểm xuất phát tiến đến chí công vô tư là “lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào”, làm cán bộ, đảng viên là phải “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”.

Đạo đức Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống Nhân dân thể hiện rất rõ ở quan điểm khi Người nói về một trong những điều tóm tắt, thì đạo đức cách mạng là: “Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Hồ Chí Minh quan niệm phẩm chất cao đẹp nhất của người cách mạng là “yêu nước, thương dân”, thương nhân loại bị áp bức, bóc lột, lấy điều đó là động cơ để làm cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.292.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.83-84.

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.176.

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.335.

⁵ Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.176-177.

việc”¹. Theo Hồ Chí Minh, người cách mạng phải đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân, để hết lòng hết sức đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, Ngoài lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, Đảng ta không có lợi ích gì khác. Theo Hồ Chí Minh, phận sự của đảng viên và cán bộ là phải tổ chức Nhân dân, lãnh đạo Nhân dân để giải phóng Nhân dân và và nâng cao sinh hoạt, đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa cho Nhân dân. Chăm lo đời sống nhân dân là sứ mệnh của Đảng ngay từ khi ra đời. “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”².

Đạo đức là một nét đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, thể hiện rõ nhất về đạo đức chăm lo đời sống nhân dân là trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa xã hội trước hết nhằm làm cho Nhân dân lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc. Mục tiêu của chủ nghĩa xã hội là giải phóng Nhân dân lao động khỏi nghèo nàn, lạc hậu. Nếu câu hỏi mục đích của chủ nghĩa xã hội là gì?, Hồ Chí Minh trả lời: “Nói một cách giản đơn và dễ hiểu là: *Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân*, trước hết là nhân dân lao động”³. Từ mục tiêu tổng quát, Hồ Chí Minh diễn đạt thành những tiêu chí cụ thể: “Chủ nghĩa xã hội là làm sao cho nhân dân đủ ăn, đủ mặc, ngày càng sung sướng, ai nấy được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động được thì nghỉ, những phong tục tập quán không tốt dần dần được xóa bỏ... Tóm lại, xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt, đó là chủ nghĩa xã hội”⁴.

Cả cuộc đời mình, Hồ Chí Minh không chỉ ra vào chốn tù tội, xông pha hiểm nghèo, ẩn nấp nơi núi non vì mục đích phấn đấu cho quyền lợi của Tổ quốc và hạnh phúc của Nhân dân, mà Người còn lo toan đến tương, cà, mắm, muối cho dân. Hồ Chí Minh dạy cán bộ, đảng viên tu dưỡng đạo đức không chỉ ở những việc lớn, mà phải quan tâm đến cuộc sống hằng ngày của Nhân dân, từ cái ăn, cái mặc, đi lại, học hành, chữa bệnh. Phải biết tiết kiệm từng đồng tiền, hạt gạo của dân. Người cho rằng khi đất nước còn khó khăn, nhân dân còn thiếu thốn thì Chủ tịch nước mặc áo vá là có phúc cho dân tộc. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đất nước phải trải qua nạn đói khủng khiếp, Hồ Chí Minh chủ trương tăng gia sản xuất, mỗi người mười ngày nhịn ăn một bữa để góp gạo cứu đói và Người cũng đổ lon gạo của mình vào hũ tiết kiệm như mọi người dân.

Trăn trở về đời sống Nhân dân, trong *Di chúc*, Người không quên nhắc nhở Đảng, Nhà nước “chớ nên tổ chức diếu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”.

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.11, tr.603.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.289.

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.30.

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.438.

3. Phong cách Hồ Chí Minh tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân

- *Phong cách Hồ Chí Minh tôn trọng Nhân dân* xuất phát một cách tự nhiên từ nhân cách, cuộc đời, cái tâm, cái đức vì nước, vì dân của Người. Hồ Chí Minh là con người sinh ra từ Nhân dân, sống giữa lòng dân và cuối đời lại muốn trở về với Nhân dân, làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh nước biếc, câu cá trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, trẻ em, chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi. Người thường nói không có Nhân dân thì không có Bác. Hồ Chí Minh có trái tim đập cùng nhịp, có tâm hồn biết xót xa đến thân phận của những người cùng khổ, của Nhân dân. Chính nhân cách lớn và cuộc đời oanh liệt của Hồ Chí Minh đã tạo ra phong cách tôn trọng Nhân dân ở Người.

Đứng ở đỉnh cao quyền lực 24 năm từ năm 1945 đến năm 1969 nhưng Hồ Chí Minh không bao giờ hành xử như một người có quyền. Người luôn luôn coi Nhân dân là chủ, giữ địa vị cao nhất, còn mình chỉ là người đầy tớ trung thành của dân, phục vụ Nhân dân. Khi được Quốc hội giao giữ vị trí Chủ tịch Chính phủ, Người coi việc “phải gánh chức Chủ tịch là do đồng bào ủy thác”, đảm trách nhiệm vụ Chủ tịch là thực hiện mệnh lệnh của Tổ quốc và Nhân dân. Vì vậy, khi nào “đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui”. Đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* đến giữa chừng, Người dừng lại hỏi: “Tôi nói đồng bào nghe rõ không?” thật bất ngờ nhưng cũng thật dễ hiểu, vì đó là bản tính bình dị, hồn nhiên của Người luôn đề cao đồng bào, không đặt mình đứng trên Nhân dân. Về thăm lại Pác Bó, Cao Bằng năm 1961, thấy đồng bào tổ chức đón tiếp, Người nói: “Tôi về thăm nhà mà sao lại phải đón tôi!”. Kêu gọi kháng chiến, kiến quốc, xây dựng đất nước, Hồ Chí Minh thường đặt “đồng bào” lên vị trí hàng đầu. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải “từ trong quần chúng, trở lại nơi quần chúng”, và phải “theo đúng đường lối nhân dân”.

Phong cách tôn trọng Nhân dân của Hồ Chí Minh thể hiện nhiều cách. Người chú ý lắng nghe ý kiến và giải quyết những kiến nghị chính đáng của quần chúng, sẵn sàng tiếp thu phê bình của quần chúng và hoan nghênh quần chúng phê bình mình. Theo Hồ Chí Minh, lãnh đạo quần chúng, đồng thời không ngừng học hỏi quần chúng, vì “quần chúng chính là những người chịu đựng cái kết quả của sự lãnh đạo của ta”; tôn trọng quyền làm chủ của quần chúng theo tinh thần lãnh đạo là đầy tớ, quần chúng là chủ. Người không bao giờ tự đặt mình cao hơn người khác để đòi hỏi một sự tâng bốc, suy tôn; không bao giờ tỏ ra vĩ đại để đòi hỏi Nhân dân thừa nhận mình là vĩ đại. Hồ Chí Minh có cách giao tiếp hoàn toàn mới giữa lãnh tụ và quần chúng Nhân dân, thể hiện thái độ yêu thương, quý mến, trân trọng con người. Người có sự độ lượng, khoan dung, nâng con người lên, chứ không phải hạ thấp, vùi dập con người.

Hồ Chí Minh yêu trẻ, kính già, trọng phụ nữ. Đón các cháu thiếu niên, nhi đồng, Người nói với các đồng chí phục vụ rằng “ở nhà các cháu là con, là cháu của các chú, nhưng vào đây các cháu là khách của Bác”. Nhiều chuyện kể cho ta biết về

phong cách Hồ Chí Minh tôn trọng phụ nữ như việc Người quan tâm một tỷ lệ nữ thích đáng trong lãnh đạo, số lượng phụ nữ dự các hội nghị và bao giờ Người cũng mời đại biểu phụ nữ lên ngồi những hàng ghế trên. Trong *Di chúc*, Người dặn Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Những điều đó toát lên một tư tưởng lớn về một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ. Hồ Chí Minh kính trọng người già với một thái độ khiêm nhường thật sự, “vô tiền khoáng hậu”, thể hiện một nhân cách văn hóa. Là một lãnh tụ được tôn vinh là “cha già dân tộc”, được các tầng lớp nhân dân, cả bè bạn thế giới gọi là Bác Hồ, nhưng Hồ Chí Minh vẫn xưng hô mình là cháu đối với cụ Phùng Lục 90 tuổi, một phụ lão cứu quốc ở huyện Ứng Hòa, Hà Đông (nay thuộc thành phố Hà Nội) đã đem món tiền 500 đồng kính dâng Chủ tịch để sung vào Quỹ kháng chiến kiến quốc vào hồi tháng 2-1948.

- *Phong cách Hồ Chí Minh phát huy dân chủ* xuất phát từ chỗ tôn trọng Nhân dân, đề cao vai trò, vị trí của Nhân dân. Dù bận rất nhiều công việc đối nội, đối ngoại, nhưng về với dân, đến với quần chúng, những người “không quan trọng” để học dân, hỏi dân, hiểu dân, nghe dân nói, thấy dân làm, để nắm vững dân tình, dân tâm, dân ý là nhu cầu thường trực của Bác. Người ra thao trường cùng bộ đội, “chống gậy lên non xem trận địa”, đến nhà máy, công trường, hầm mỏ, nông trường, hợp tác xã, trường học, bệnh viện. Người đến nhà giữ trẻ, lớp mẫu giáo, ra đồng ruộng, thăm nhà ở công nhân, cán bộ bình thường v.v.. Hàng trăm lần Hồ Chí Minh đi về cơ sở không đơn thuần chỉ là tác phong quần chúng, mà chứa đựng trong đó là phong cách phát huy dân chủ. Bởi vì Người đến với quần chúng là để lắng nghe và thấu hiểu, thấu cảm cuộc sống của mọi tầng lớp Nhân dân miền ngược, miền xuôi, nông thôn, thành thị. Người muốn nghe được tiếng dân, đi vào lòng Nhân dân, hiểu được nhịp đập của cuộc sống xung quanh.

Phong cách ấy làm cho lãnh tụ và quần chúng hòa nhập với nhau trong sự đồng cảm sâu sắc nhất. Từ đó mọi người có thể nói hết những suy nghĩ trăn trở của mình, còn Người có cơ sở để giải quyết nguyện vọng, kiến nghị chính đáng của Nhân dân. Người nói: “Cán bộ đi về hợp tác xã không phải chỉ đi vào nhà chủ nhiệm để có chỗ ở sạch sẽ và có cơm nước đàng hoàng mà phải đi vào nhân dân”¹, phải “ba cùng”. Phê bình thói “quan trên về làng”², Hồ Chí Minh yêu cầu “phải làm sao cho mỗi khi cán bộ về làng, nhân dân niềm nở vỗ vai, mời “anh” uống nước mới tốt. Nếu cán bộ về mà dân trải chiếu hoa, bắt gà làm cơm là không được. Bao giờ dân coi cán bộ là người của dân, đối với cán bộ không còn “lạ cụ ạ” thì dân mới dám nói, dám phê bình”³.

Cùng với thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy dân chủ trong nội bộ Đảng với cách làm việc tập thể, dân chủ, tôn trọng tập thể, phát huy sức mạnh, cái thông minh của tập thể, phong cách phát huy ý thức dân chủ của Hồ Chí Minh còn

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.526.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.526.

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.526.

thể hiện rất rõ đối với quần chúng, phát huy tinh thần làm chủ tập thể của mọi người. Khi bàn cách làm và xuất bản loại sách “Người tốt việc tốt” với một số cán bộ, Người nói: “Bác muốn bàn luận dân chủ, các chú có ý kiến gì trái với Bác thì cứ cãi, nhất trí rồi về làm mới tốt được. Không nên: Bác nói gì, các chú cũng cứ ghi vào sổ mà trong bụng thì chưa thật rõ, rồi các chú không làm, hay làm một cách qua loa”⁴.

Trên cơ sở nhận thức dân chúng khôn khéo, hăng hái, anh hùng, Hồ Chí Minh căn dặn mỗi cán bộ khi thực hiện phong cách phát huy dân chủ phải bắt đầu từ mỗi một khẩu hiệu, mỗi một công việc, mỗi một chính sách của chúng ta, đều phải dựa vào ý kiến và kinh nghiệm của dân chúng, phải nghe theo nguyện vọng của dân chúng. Muốn hiểu biết, học hỏi dân chúng thì phong cách của người cán bộ phải thể hiện sự nhiệt thành, quyết tâm, khiêm tốn, chịu khó.

Để thực hiện phong cách dân chủ, cần phải hiểu “nếu quần chúng nói mười điều mà chỉ có một vài điều xây dựng, như thế vẫn là quý báu và bỏ ích. Uy tín của người lãnh đạo là ở chỗ mạnh dạn thực hiện tự phê bình và phê bình, biết học hỏi quần chúng, sửa chữa khuyết điểm, để đưa công việc ngày càng tiến bộ chứ không phải ở chỗ giấu giếm khuyết điểm và e sợ quần chúng phê bình”⁵. Một trong những kinh nghiệm quý trong thực hiện phong cách phát huy dân chủ là “cơ quan nào mà trong lúc khai hội, cấp trên để cho mọi người nói hết, cái đúng thì nghe, cái không đúng thì giải thích, sửa chữa, ở những cơ quan đó mọi người đều hoạt bát mà bệnh “thì thâm thì thảo” cũng hết”⁶. Người chỉ rõ: “để phát huy ưu điểm, điều quan trọng nhất là để cho dân nói. Dân biết nhiều việc mà các cấp lãnh đạo không biết. Việc gì cũng phải bàn với dân; dân sẽ có ý kiến hay”⁷.

Theo Hồ Chí Minh, dân chủ, sáng kiến, hăng hái, ba điều đó rất quan hệ với nhau. Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái và người khác cũng học theo.

- *Phong cách Hồ Chí Minh chăm lo đời sống cho Nhân dân*: trên cơ sở nhận thức “dân dĩ thực vi thiên”, nghĩa là dân lấy ăn làm trời, và “có thực mới vực được đạo”, nghĩa là không có ăn thì chẳng làm được việc gì cả, tư tưởng và phong cách Hồ Chí Minh thể hiện đậm nét việc chăm lo đời sống Nhân dân. Trong sự nghiệp kiến thiết chủ nghĩa xã hội, Người cho rằng “hễ còn có một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn, thì Đảng vẫn đau thương, cho đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ”⁸. Người nói: “một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu cực khổ là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên”, Người biến tình thương thành trách nhiệm của bản thân.

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.661.

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.421.

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.284.

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.526.

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr.402.

Theo Người, Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên phải gần gũi Nhân dân, quan tâm đến những việc nhỏ cho đời sống hằng ngày của Nhân dân. “Chính sách của Đảng và Chính phủ là *phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân*. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi. Vì vậy, cán bộ Đảng và chính quyền từ trên xuống dưới, đều phải hết sức quan tâm đến đời sống của nhân dân. Phải lãnh đạo, tổ chức, giáo dục nhân dân tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Dân đủ ăn đủ mặc thì những chính sách của Đảng và Chính phủ đưa ra sẽ dễ dàng thực hiện. Nếu dân đói, rét, dốt, bệnh thì chính sách của ta dù có hay mấy cũng không thực hiện được”⁹.

Hồ Chí Minh luôn luôn gương mẫu, thực hiện nói đi đôi với làm, “gần dân” thì phải tăng cường tiếp xúc với dân. Khi đi thăm dân, Người không muốn tiệc tùng tốn kém theo kiểu “khách ba, chủ nhà bảy” để mang tiếng với dân, Người cũng phê bình việc liên hoan chè chén, lu bù còn phổ biến ở nhiều địa phương, như bắt đầu cây cũng liên hoan, cây xong cũng liên hoan, rồi huyện về điều tra cũng liên hoan, tiền cán bộ huyện đi cũng liên hoan, cải tiến cũng liên hoan, nghe nói họp bàn về tiết kiệm cũng liên hoan mấy con lợn... Bác thường kể câu chuyện “có nơi Bác về thăm, cán bộ làm thịt cả một con bò và bảo rằng “để chiêu đãi Hồ Chủ tịch”; thế là họ “ăn” cả Hồ Chủ tịch. Phải tích cực sửa chữa”¹⁰.

Sau hơn 35 năm đổi mới, nhiều vấn đề nhức nhối như “ăn không thiếu một cái gì của dân” chúng ta đang chứng kiến hiện nay, đã được Hồ Chí Minh chỉ ra một cách cụ thể từ những năm năm mươi của thế kỷ trước. Nói chuyện tại hội nghị sản xuất cứu đói, Người chỉ rõ: “Khi thiếu gạo, cán bộ không biết tổ chức sản xuất tự cứu, không biết tổ chức nhân dân giúp đỡ nhau. Không biết tổ chức trung vay. Khi nhận được gạo, lại còn cấp phát tràn lan, chậm chạp, gạo đến người đói chậm, người không đói cũng nhận được gạo. Quá tệ hơn nữa là gạo của Chính phủ giúp dân, chùng một nửa đến tay dân đói, còn một nửa bị tham ô, lãng phí”¹¹. Theo Hồ Chí Minh, tham nhũng là tội ác với dân, cần nghiêm trị tất cả những kẻ bất liêm, bất kể chúng là ai, ở cương vị nào.

⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.518.

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.527.

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.519.

Phần thứ hai

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG Ý THỨC TÔN TRỌNG NHÂN DÂN, PHÁT HUY DÂN CHỦ, KHÔNG NGỪNG NÂNG CAO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CỦA NHÂN DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

I. VỀ VIỆC XÂY DỰNG Ý THỨC TÔN TRỌNG NHÂN DÂN, PHÁT HUY DÂN CHỦ

1. Về xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân

1.1. Vai trò, vị trí, sức mạnh của Nhân dân Thanh Hóa

Trong suốt sự nghiệp cách mạng vĩ đại, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn coi trọng, đề cao vai trò, vị trí, sức mạnh của Nhân dân, điều đó thể hiện toàn diện, sinh động, sâu sắc qua những bài nói, bài viết, lời căn dặn ở những nơi Người về thăm. Người cho rằng *“Nhân nghĩa là Nhân dân. Trong bầu trời không gì quý bằng Nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của Nhân dân”*¹².

Trong lần đầu tiên về thăm Thanh Hoá (năm 1947), nói chuyện với các đại biểu thân sĩ, trí thức, phú hào, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định lợi thế của Thanh Hoá so với các địa phương khác là đông dân, đây là yếu tố quan trọng, cần thiết để xây dựng thành công tỉnh kiểu mẫu, Người nói *“Tỉnh Thanh Hoá theo tôi, muốn trở thành một tỉnh kiểu mẫu, nhất định được, vì người đông, đất rộng, của nhiều, chỉ thiếu sự điều khiển sắp đặt”*. Người mong muốn và đặt niềm tin vào Nhân dân Thanh Hoá *“Thanh Hóa sẽ cố gắng tranh cho được cái địa vị vẻ vang là tỉnh kiểu mẫu”*; *“Quyết tâm làm thì sẽ thành kiểu mẫu...”*, *“Tôi kêu gọi đồng bào trong tỉnh xắn tay áo làm đi, lần sau về đây, tôi sẽ thấy mỗi người là một người kiểu mẫu”*¹³. Người căn dặn cán bộ Thanh Hoá *“Phải nhớ đoàn thể làm việc cho dân, đoàn thể mạnh hay yếu là ở dân. Dân nghe theo là mình mạnh”*, vì vậy phải *“Hiểu nguyện vọng của dân, sự cực khổ của dân. Hiểu tâm lý của dân, học sáng kiến của dân”*; *“Phải tôn kính dân, phải làm cho dân tin, phải làm gương cho dân”*¹⁴.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần ca ngợi những phẩm chất, đức tính đáng quý của Nhân dân Thanh Hoá, như: *“Yêu nước, dũng cảm, tài năng, không chịu khuất phục, nhẫn nại, chịu khó, kiên quyết, tháo vát, nhiều sáng kiến. Đó là những đức tính rất quý báu. Nó làm căn bản cho những đức tính tốt khác phát triển”*¹⁵. Các cụ lão dân quân thì Bác khen: *“Thật là: tuổi cao, trí càng cao”*; còn phụ nữ Thanh Hóa, có *“tinh thần cần cù lao động rất tốt”* và chẳng tầm thường *“Phụ nữ ta chẳng tầm*

¹² Hồ Chí Minh toàn tập, trích trong “Bài nói chuyện tại lớp nghiên cứu chính trị khóa 2 Trường Đại học nhân dân Việt Nam”, Người nói ngày 08 tháng 12 năm 1956.

¹³ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác trích “Bài nói chuyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh với các đại biểu thân sĩ trí thức, phú hào tỉnh Thanh Hóa”, Nxb Thanh Hóa, năm 2017, tr.80.

¹⁴ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, trích “Cán bộ”, sdd, tr.75

¹⁵ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr. 87.

thường, đánh đông dẹp Bắc làm gương để đời”. Vì vậy, Người chỉ rõ Thanh Hóa muốn xây dựng trở thành tỉnh kiểu mẫu “*đem tài dân, sức dân, của dân, mà làm lợi cho dân*”. Bác căn dặn “*Tôi mong rằng, trong công việc đó, tất cả những người có tài, có đức, có sức, có của, có công đều hăng hái ra giúp, toàn thể đồng bào trong tỉnh đều hăng hái tham gia. Như thế nhất định sẽ thành công*”¹⁶.

Theo Người muốn phát huy sức mạnh của dân thì mọi việc đều phải được bàn bạc, thảo luận với Nhân dân trước khi quyết định. Bác căn dặn cán bộ Thanh Hoá phải làm thế nào cho dân dám nói vì “*quần chúng Nhân dân biết nhiều việc mà cán bộ có khi không biết. Nếu công việc đem bàn với dân thì dân sẽ có ý kiến hay*”.

Trong các lần về thăm Thanh Hoá, Bác đều ghi nhận công lao đóng góp cho cách mạng của quân và dân Thanh Hoá, Bác đã từng nói: “*Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, Thanh Hóa góp 12 vạn dân công vận tải lương thực cho bộ đội*”; “*Bây giờ tiếng Việt Nam đến đâu, tiếng Điện Biên Phủ đến đó. Tiếng Điện Biên Phủ đến đâu, đồng bào Thanh Hóa cũng có một phần vinh dự đến đó*”¹⁷.

1.2. Không xâm phạm đến lợi ích, quyền lợi hợp pháp, không xúc phạm Nhân dân

Theo Hồ Chí Minh, không xâm phạm đến lợi ích, quyền hợp pháp và không xúc phạm Nhân dân trước hết phải luôn luôn tôn trọng và giữ gìn của công, của Nhân dân. Người chỉ rõ tôn trọng Nhân dân có nhiều cách, không phải ở chỗ chào hỏi kính thưa có lễ phép mà đủ. Không được phung phí nhân lực vật lực của dân, Khi huy động nên vừa phải, không nên nhiều quá lãng phí vô ích. Phải khôn khéo tránh điều gì có hại cho đời sống Nhân dân. Biết giúp đỡ Nhân dân cũng là biết tôn trọng dân.

Nói chuyện với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Thanh Hoá năm 1968 tại Hà Nội, Bác đã căn dặn cán bộ Thanh Hoá “*Nhân dân ta rất tốt. Nhân dân rất thương yêu và quý trọng cán bộ, đảng viên. Nhưng nếu cán bộ, đảng viên quan liêu mệnh lệnh, tham ô, thiếu gương mẫu, thì dân không tin, không phục*”¹⁸.

Năm 1960, khi về thăm Thanh Hoá, phát biểu tại Đại hội đại biểu Công đoàn tỉnh Thanh Hoá lần thứ VI, Bác đã nhắc nhở cán bộ phải biết tôn trọng sáng kiến của công nhân, của người dân để áp dụng vào sản xuất và đời sống, thấy có lợi cho dân thì nên làm, Bác nói “*Cho nên lãnh đạo phải khuyến khích công nhân phát huy sáng kiến rồi tổng kết, trao đổi, phổ biến cho các nhà máy khác cùng làm*”¹⁹.

Trong lần thứ hai về thăm Thanh Hóa (năm 1957), Bác hỏi đồng bào: “*Có đồng bào nói, trước kia cũng phải nộp thuế, giờ dân chủ cũng phải nộp thuế*”, Bác giải thích cho đồng bào Chính phủ không xâm phạm đến lợi ích, quyền lợi hợp pháp của dân, Bác nói: “*Trước ta nộp thuế là nộp cho Tây, chúng lấy mồ hôi nước mắt của Nhân dân ta mà làm giàu cho chúng nó, để xây dựng bộ máy áp bức bóc lột*”.

¹⁶ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, trích Thanh Hóa Kiểu mẫu, Sdd, tr.81

¹⁷ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, Bài nói chuyện với các đại biểu nhân dân Thanh Hóa, Sdd, tr.98

¹⁸ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, trích “*Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với Ban Thường vụ Tỉnh Thanh Hóa tại Hà Nội*”, Sdd, tr. 134.

¹⁹ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, trích “*Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm và phát biểu tại Đại hội Đại biểu Công đoàn tỉnh Thanh Hóa lần thứ VI*”, Sdd, tr.106

đồng bào ta. Nhưng nay ta đóng thuế là để làm lợi cho ta”, “Muốn xây dựng một nhà máy, một cái cống, tiền không phải lấy ở túi của tôi, của các cụ, của các cháu, mà là do đồng bào góp lại để làm lợi ích cho đồng bào”, “muốn xây dựng nước nhà, Chính phủ phải có tiền, tiền đó do đồng bào góp lại”²⁰. Bác muốn cho đồng bào hiểu, đóng góp của đồng bào là để làm lợi cho đồng bào, là để xây dựng các công trình phúc lợi, trường học, bệnh viện, nhà máy, cầu cống,... xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho đồng bào.

Bác giải thích cho đồng bào lợi ích thiết thực, không thể đong đếm mà Chính phủ mang lại. Bác nói “*Trước cải cách ruộng đất, đồng bào nông dân lao động không có đất cấy dùi, nhưng bây giờ thì đã có ruộng chưa? từ nghìn xưa, từ đời tổ tiên Hồng Bàng, đồng bào nông dân ước ao gì? nay đồng bào đã có ruộng*”²¹. Đồng bào có ruộng để lao động, sản xuất, mang lại cuộc sống ấm no cho đồng bào, điều mà dưới chế độ cai trị áp bức, bóc lột của thực dân Pháp chỉ là ao ước, chỉ có trong giấc mơ của đồng bào.

Khi nói về những khuyết điểm trong cải cách ruộng đất, Bác ân cần, mong muốn tất cả không nặng nề với khuyết điểm của người nông dân, không xúc phạm mà phải độ lượng, nhìn xa, trông rộng, tin tưởng, đoàn kết, quyết tâm cùng nông dân sửa sai tốt. Bác nói với cán bộ và đồng bào: “*Trong cải cách ruộng đất có sai. Sai thì chúng ta sửa chữa. Ở Thanh Hoá sửa bước ngắn 1 khá, bước ngắn 2 cũng khá. Tôi mong đồng bào ủng hộ nông dân sửa sai cho tốt. Trong cải cách ruộng đất, nông dân với địa chủ kinh địch nhau. Giờ sai lắm là việc trong nhà. Đồng bào nông dân thắng lợi là ta thắng lợi. Ta có câu bản cổ trung nông một nhà. Bản cổ trung nông đoàn kết quyết tâm thì sẽ sửa chữa được tốt và quyết sửa chữa cho kỳ được*”²².

1.3. Ra sức làm những việc có lợi cho dân, cho nước

Bác Hồ đã từng nói: *Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta.* Vì vậy, trong các lần về thăm, Bác luôn căn dặn cán bộ Thanh phải thể hiện cho được năng lực: “*phải đem sức dân, của dân làm lợi cho dân*”. Muốn vậy, trong quá trình làm việc, cán bộ phải luôn chủ động và có kế hoạch, Bác căn dặn để công việc mang lại thành quả tích cực cho dân, cho nước, người cán bộ “*Trước hết phải nghĩ cho kỹ... Mỗi ngày lúc sáng dậy, tự hỏi mình ngày hôm nay phải làm gì? Tối đi ngủ phải tự hỏi mình ngày hôm nay đã làm gì? Phải cẩn thận, cẩn thận không phải là nhút nhát do dự*”. Cán bộ phải “*đoàn kết*”, “*guơng mẫu*”, “*thanh khiết từ to đến nhỏ*”; cán bộ “*phải kiên quyết tẩy sạch những khuyết điểm sau này: Địa phương chủ nghĩa; óc bè phái, cô độc hẹp hòi, ham chuộng hình thức, ích kỷ kiêu ngạo*”²³.

²⁰ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.100.

²¹ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.101.

²² Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.101.

²³ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.87

Muốn làm những việc có lợi cho dân, cho nước, theo Bác, Thanh Hoá phải phát huy thế mạnh của vùng đất có lịch sử văn hóa lâu đời, có nhiều anh hùng hào kiệt, Bác nói: *“Tỉnh Thanh Hóa có tiếng là văn vật, một tỉnh đất rộng dân đông, rừng vàng, biển bạc, có điều kiện để trở thành một tỉnh giàu đẹp và kiểu mẫu”*.²⁴ Thanh Hoá có miền núi, trung du, đồng bằng và miền biển; như vậy các vùng có điều kiện giúp đỡ lẫn nhau phát triển kinh tế về mọi mặt làm cho tỉnh ta thêm giàu, đời sống của Nhân dân mau được cải thiện”²⁴. Đặc biệt trong lần thứ ba về thăm Thanh Hóa (từ ngày 17 đến ngày 19/7/1960), Bác đến Sầm Sơn, phát hiện ra tiềm năng du lịch rất lớn, Bác nói với cán bộ và Nhân dân: *“Nếu nơi đây có một hệ thống du lịch khách sạn và có phương tiện đưa đón khách nghỉ mát để tới hòn Mê thì sẽ thu được nhiều của cải từ đây”*²⁵.

1.4. Gần dân, hiểu dân, học cái hay, cái sáng tạo của dân

Về thăm Thanh Hóa (năm 1947), nói chuyện với cán bộ chủ chốt của tỉnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ yếu tập trung nói về cán bộ, theo Người, cán bộ đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong bộ máy của Đảng, Chính phủ, *“Cán bộ là dây chuyền của bộ máy,... Cán bộ là những người đem chính sách của Chính phủ, của Đoàn thể thi hành trong Nhân dân”*²⁶. Vì vậy, Người yêu cầu cán bộ ở Thanh Hóa đối với Nhân dân: *“Phải nhớ Đoàn thể làm việc cho dân, Đoàn thể mình mạnh hay yếu là ở dân. Dân nghe theo là mình mạnh. Hiểu nguyện vọng của dân, sự cực khổ của dân. Hiểu tâm lý của dân, học sáng kiến của dân. Nhưng có những việc dân không muốn mà phải làm như tản cư, nộp thuế, những việc ấy phải giải thích cho dân rõ. Phải tôn kính dân, phải làm cho dân tin, phải làm gương cho dân. Muốn cho dân phục phải được dân tin, muốn cho dân tin phải thanh khiết”*²⁷.

Nói về lãnh đạo Bác yêu cầu: *“Cán bộ đi về hợp tác xã không phải chỉ vào nhà chủ nhiệm để có chỗ ở sạch sẽ và có cơm nước đàng hoàng, mà phải gần gũi quần chúng Nhân dân, biết được khó khăn của Nhân dân, hiểu được nguyện vọng của Nhân dân, cùng với Nhân dân giải quyết khó khăn, phấn đấu vươn lên...đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu trong mọi việc, cán bộ phải gần gũi Nhân dân”*.

Để xây dựng nền tảng kinh tế - xã hội vững chắc, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, Thanh Hóa cần khắc phục, sửa chữa căn bệnh quan liêu, xa dân, mệnh lệnh, lạm quyền, lười làm việc “luộm thuộm”. Bác nói các cấp lãnh đạo cần phải gần dân, sát dân hơn: *“Các đồng chí cần phải lãnh đạo cụ thể hơn nữa. Phải đi sâu, đi sát hơn nữa, đối với mọi việc phải có biện pháp cụ thể hơn nữa. Phải tuyệt đối tránh tư tưởng chủ quan thỏa mãn, tránh tác phong quan liêu, mệnh lệnh, phải khắc phục lười làm việc luộm thuộm”*²⁸.

²⁴ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.119.

²⁵ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.25.

²⁶ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, trích “Cán bộ”, tr.74

²⁷ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, trích “Cán bộ”, tr.75

²⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t13, tr294.

2. Về phát huy dân chủ

2.1. Phát huy tinh thần đoàn kết trong dân

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: *“Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa tới nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng thì tinh thần ấy lại sôi nổi. Nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và cướp nước”*¹. Đây là một nét tiêu biểu trong bản sắc dân tộc của người Việt Nam.

Năm 1957, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm Thanh Hóa lần thứ 3, trước các đại biểu phụ lão, công nhân, nông dân, bộ đội, trí thức, phụ nữ, thanh niên, các cán bộ miền Nam tập kết, các đồng chí thương binh, bệnh binh, các học sinh, các đại biểu các dân tộc, các tôn giáo, các đại biểu các gia đình liệt sĩ, các chiến sĩ thi đua, đồng bào công thương, các cháu nhi đồng và đại biểu Hoa kiều, Bác nhấn mạnh đến tầm quan trọng của đoàn kết *“bất kỳ khó khăn gì, bất kỳ công việc to mấy ta đoàn kết đều làm được hết cả”*².

Đối với cán bộ, phát huy tinh thần đoàn kết trong tổ chức cơ quan, đoàn thể thì *“tự do cá nhân phải bỏ. Phải tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh của đoàn thể. Phải tuyệt đối trung thành. Khi bình thời phải hết sức làm việc. Khi nguy hiểm phải hy sinh vì đoàn thể. Hy sinh tính mạng, lợi quyền, giữ danh giá của đoàn thể. Muốn giữ danh giá của đoàn thể phải giữ danh giá của mình”*³.

Để phát huy tinh thần đoàn kết trong dân, Người quan tâm đến đồng bào Thượng du ở Thanh Hóa. Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa nhấn gửi lời khen ngợi, nhưng đồng thời cũng là lời căn dặn các vị lang đạo và toàn thể đồng bào thượng du Thanh Hóa về tinh thần đoàn kết vì lợi ích tối cao của dân tộc: *“Lúc này toàn thể quốc dân đang ra sức chống giặc cứu nước. Tôi chắc đồng bào Thượng du đều ra sức đoàn kết chuẩn bị tham gia giết giặc cứu nước để giữ vững quyền thống nhất độc lập của Tổ quốc. Việc diu dắt đồng bào Thượng du, tôi trông cậy lòng ái quốc và sự hăng hái của các vị lang đạo”*⁴.

Theo Hồ Chí Minh xây dựng tinh kiểu mẫu cần coi trọng xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Đoàn kết phải được thể hiện ở sự đoàn kết liên minh công nông; đoàn kết lương giáo, đoàn kết dân tộc kinh và thiểu số, đoàn kết quân dân, đoàn kết Bắc - Nam; đoàn kết trong lãnh đạo, trong việc làm và phải luôn kết hợp với thực hành tiết kiệm để cải thiện đời sống của Nhân dân.

2.2. Việc to, việc nhỏ cũng phải bàn bạc với Nhân dân trước khi quyết định

Nói về phát huy dân chủ, Hồ Chí Minh cho rằng: Điều quan trọng nhất là làm cho dân dám nói. *“Vì quần chúng Nhân dân biết nhiều việc mà cán bộ có khi không biết. Nếu công việc đem bàn với dân thì dân sẽ có ý kiến hay”*⁵. Bác căn dặn: các

¹ Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t7, tr.38.

² Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.101.

³ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr. 75

⁴ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.83.

⁵ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, Sđd, tr.134

đồng chí phải tích cực hơn trong việc này để phát huy quyền làm chủ tập thể của Nhân dân. Theo Người, một trong những giải pháp để thực hiện được dân chủ thì phải bình đẳng. Người nhấn mạnh: phụ nữ cần phải đấu tranh để thực hiện quyền bình đẳng.

Người cũng chỉ rõ việc ban hành nghị quyết, đề ra chủ trương, đường lối cần khắc phục cho được tình trạng nói mà không làm. Trong thư gửi Đại hội Đảng bộ Liên khu IV, Người căn dặn: *“Hội thì phải nghị, nghị thì phải quyết, quyết thì phải hành”*. Còn đối với lãnh đạo trong nhà máy, xí nghiệp thì: *“Cán bộ phải cùng ăn, cùng ở, cùng lao động, cùng bàn bạc với công nhân”*. Bác yêu cầu, cán bộ phải gắng làm cho đúng 5 chữ: Trí, Nhân, Nghĩa, Dũng, Liêm.

Nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Thanh Hóa (năm 1961), Bác nói: Trước hết phải nghĩ cho kỹ, có việc làm trước mắt thành công nhưng thất bại về sau. Có việc địa phương này làm có lợi nhưng hại cho địa phương khác. Những cái như thế phải tránh. Để tránh được, theo Bác không có cách nào khác, không có cách nào phù hợp hơn việc bàn bạc, thống nhất với Nhân dân.

2.3. Sẵn sàng lắng nghe ý kiến phê bình, góp ý của dân

Qua những bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh khi Người về thăm Thanh Hóa, Người đều quan tâm đến ý thức tự phê bình và phê bình trong cán bộ, đảng viên; sự chân thành góp ý, dám nói của người dân đối với cán bộ, đảng viên, làm sao cho việc tự phê bình và phê bình trở thành công việc thường xuyên, tự giác, để góp phần đóng góp nhiều hơn trong việc xây dựng Thanh Hóa kiểu mẫu.

Năm 1967, Bác nói chuyện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa tại Hà Nội, Bác góp ý với cán bộ Thanh Hóa, cán bộ phải bỏ cái thói “quan trên về làng”; “Bao giờ dân coi cán bộ là người của dân... thì dân mới dám nói, mới dám phê bình, mới cố gắng làm mọi việc”. Do đó, Bác dặn *“các chú cần tự phê bình và phê bình thường xuyên để tiến bộ. Chú ý việc tự phê bình và phê bình để phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm nhằm phục vụ Nhân dân tốt hơn nữa. Nhân dân ta rất tốt. Nhân dân rất thương yêu và quý trọng cán bộ, đảng viên. Nhưng nếu cán bộ, đảng viên quan liêu mệnh lệnh, tham ô thiếu gương mẫu thì dân không tin, không phục, do đó làm hại đến công tác của Đảng, đến lợi ích của Nhân dân, hạn chế lòng hăng hái của Nhân dân”*¹.

2.4. Phát huy tài, trí của Nhân dân

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, thực hiện “đem tài dân, sức dân, của dân” chỉ nhằm mục tiêu cao nhất là “làm lợi cho dân”. Nhân dân chính là chủ thể thụ hưởng thành quả sức lao động và đóng góp của mình. Với vai trò Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước bản thân Người luôn gương mẫu “đem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân”. Vì vậy, “việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”² là điểm then chốt mà Người lưu ý, quan tâm căn dặn mỗi cán bộ, đảng viên phải ghi nhớ và thực hiện cho bằng được. Đối với Thanh Hóa, tư tưởng này, một lần nữa được Bác nhắc lại trong mục tiêu xây dựng Thanh Hóa thành tỉnh kiểu mẫu.

¹ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.134

² Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 4, trang 51.

Phát huy tài, trí của Nhân dân nghĩa là phát huy tài, trí tuệ, sáng kiến, kinh nghiệm trong Nhân dân. Hồ Chí Minh khẳng định, cách mạng cần phải có người tài, vì vậy, trong tư tưởng và hoạt động, Người chú trọng tìm kiếm nhân tài. Trong Thư gửi các đồng chí Trung bộ (năm 1947), Người viết: *“Trong các cơ quan chỉ huy, chọn người phải đích đáng, quyền hạn phải phân minh, liên lạc phải mật thiết, hợp tác phải chặt chẽ, phải tuyệt đối tránh cái lối làm quyền, bao biện, xung đột, phù diện và suy ty, không phụ trách”*¹.

Trong thư gửi cho cụ Lê Thuộc (năm 1946), Người mong ước việc xây dựng tỉnh kiểu mẫu, Thanh Hóa phải huy động và phát huy *“những người có tài, có đức, có sức, có của, có lòng đều hăng hái ra giúp, toàn thể đồng bào trong tỉnh đều hăng hái tham gia. Nếu như thế thì nhất định thành công”*². Như vậy, Người quan tâm đến việc tìm người tài đức phục vụ cho cách mạng, phục vụ Nhân dân.

Không dừng lại ở việc chú trọng tìm người tài, đức phục vụ Nhân dân, Người quan tâm đến phát huy sức dân, phát huy sáng kiến, sáng tạo, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, Bác nhắc rất khéo đối với lãnh đạo Thanh Hóa lúc bấy giờ, cần phải trân trọng, biết phát huy giá trị của sáng kiến, sáng tạo của công nhân, của người lao động. Về Thanh Hóa, Bác ghi nhận: *“Bác nghe nói công nhân có nhiều sáng kiến. Có nhà máy 100, có nhà máy 200 sáng kiến. Nhưng sáng kiến đi đâu cả. Vì sáng kiến làm rầy các ông lãnh đạo nên không được áp dụng. Có sáng kiến phải thay cái này, cái khác, phiền phức cho lãnh đạo, nên lãnh đạo không nghiên cứu áp dụng, hoặc có áp dụng thì không tổng kết, không phổ biến rộng rãi cho nơi khác”*. Bác chỉ rõ: *“Có sáng kiến phức tạp nhưng cũng có sáng kiến đơn giản mà lại có lợi”*; *“Có những sáng kiến hay nhưng cũng có cái bị thất bại 4, 5 lần rồi mới thành công. Cho nên lãnh đạo phải khuyến khích phát huy sáng kiến”*³.

2.5. Phát huy tinh thần làm chủ tập thể

- Về thăm Thanh Hóa lần thứ ba (năm 1960), Bác đến thăm và phát biểu tại Đại hội đại biểu Công đoàn Thanh Hóa lần thứ VI. Bác nhấn mạnh vai trò của giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn trong phong trào thi đua yêu nước, trong việc khơi dậy, phát huy tinh thần làm chủ tập thể, Bác căn dặn các đại biểu: *“Các cô, các chú phải bàn thiết thực để thi đua thế nào cho nhanh, nhiều, tốt, rẻ, chống được lãng phí, thi đua giữa nhà máy này với nhà máy khác để hoàn thành sớm kế hoạch 3 năm và có thời gian chuẩn bị kế hoạch 5 năm. Nhà máy phải giúp đỡ hợp tác xã cải tiến nông cụ và đẩy mạnh sản xuất vụ mùa. Phải giúp đỡ có kế hoạch, từ đầu đến cuối, giúp cho có thủy có chung”*⁴.

- Về thăm Yên Trường (năm 1957), thấy còn tư tưởng, còn tình trạng trọng nam khinh nữ, Bác nói: *“Trong đảng ủy, chi ủy chưa có một phụ nữ nào”* nhưng *“Phụ nữ lao động nhiều, nam giới thì lại lao động ít hơn. Phụ nữ chiếm số đông hơn*

¹ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.89

² Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.71.

³ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr. 106.

⁴ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.108

nam giới, lao động khó nhọc và góp một phần rất quan trọng trong sản xuất của hợp tác xã nhưng lại chưa được coi trọng”¹. Đó là biểu hiện chưa dân chủ, chưa phát huy tinh thần làm chủ tập thể. Nói chuyện với Đoàn cán bộ tỉnh Thanh Hóa (tháng 12/1968), Bác hỏi: *"Trong tỉnh ủy có bao nhiêu ủy viên gái?"* *"Hiện nay, gái làm rất nhiều việc, nhưng đi gặp Trung ương lại không có đại biểu gái! Điều đó chứng tỏ các đồng chí còn trọng trai, khinh gái. Mong các đồng chí chú ý sửa chữa"*².

- Về thăm Thanh Hóa lần thứ tư (năm 1961), tại Sân vận động tỉnh, Bác đã bắt nhịp cho đồng bào và Nhân dân Thanh Hóa bài ca “Kết đoàn”, nói chuyện với đồng bào, cán bộ, Bác nói: *“... Tỉnh ta có ngót 12 vạn đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động, đó là một lực lượng rất lớn”*. Muốn lực lượng lớn phát huy sức mạnh, Bác nhấn mạnh phải làm cho được, thực hiện cho được việc phát huy tinh thần làm chủ tập thể, Bác nhắc nhở các cấp lãnh đạo của tỉnh phải đoàn kết, nhất trí, tận tụy phục vụ Nhân dân để xây dựng Thanh Hóa trở thành một tỉnh giàu mạnh. Bác khẳng định: *“...Cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên cần phải thực sự xung phong gương mẫu tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống quan liêu mệnh lệnh, chống lãng phí, tham ô... Ra sức phát triển và củng cố tốt Đảng và Đoàn; đoàn kết toàn dân cùng nhau thi đua tiến bộ. Làm được như thế thì Thanh Hóa chắc sẽ trở thành một trong những tỉnh khá nhất ở miền Bắc”*.

2.6. Làm sai thì phải sửa

Thanh Hóa kiểu mẫu phải xây dựng chính quyền thực sự dân chủ, phục vụ Nhân dân. Ngay từ chuyến thăm Thanh Hóa đầu tiên (năm 1947), Người đã phát biểu nhiều ý kiến quan trọng trong chỉ đạo xây dựng chính quyền thực sự dân chủ, phục vụ Nhân dân. Do vậy, dân là chủ, Chính phủ là đầy tớ, nhưng mọi người phải làm tròn nhiệm vụ người chủ: Cần, kiệm xây dựng nước nhà, xây dựng CNXH. Bác nói: *“Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ. Nhưng khi dân dùng đầy tớ làm việc cho mình, thì phải giúp đỡ Chính phủ. Nếu Chính phủ sai thì phê bình, phê bình không phải là chửi”*³.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhìn xa, trông rộng, so sánh điều kiện, lợi thế của Thanh Hóa với các địa phương khác trong việc xây dựng tỉnh kiểu mẫu, nhưng Người cũng rất trăn trở, Thanh Hóa *“chỉ còn thiếu sự điều khiển sắp đặt”*. Ở đây, Bác muốn nhắc đến công tác cán bộ, người lãnh đạo, điều hành, điều khiển sắp đặt mọi việc để Thanh Hóa phát triển, vì vậy nhất định phải hết sức coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát hiện và sử dụng cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt. Theo Bác: *“Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy toàn bộ máy cũng tê liệt. Cán bộ là những người đem chính sách của Chính phủ, của Đoàn thể thi hành trong Nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được”*⁴.

¹ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.110

² Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.133

³ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.78.

⁴ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.74.

Về thăm Thanh Hóa lần thứ hai (năm 1957), tiếp xúc, nói chuyện với gần 4.000 đại biểu cán bộ và các tầng lớp Nhân dân, Bác nhắc đến sai lầm trong cải cách ruộng đất, Bác nhắc nhở: *“Sai thì chúng ta phải sửa”*, nhấn mạnh phải làm tốt các công tác: sửa những cái sai trong cải cách ruộng đất, khôi phục và phát triển kinh tế, giữ đề phòng lụt, vệ sinh phòng bệnh, bình dân học vụ. Cần xây dựng và phát triển thuần phong mỹ tục, thực hiện đoàn kết thương yêu giúp đỡ nhau sản xuất, tiết kiệm. Lần thứ tư về thăm Thanh Hóa (năm 1961), nói chuyện với cán bộ và đồng bào, Bác chỉ rõ những cái sai, cái khuyết điểm phải sửa: Chưa chú ý nhiều đến chất lượng hợp tác xã, chưa đẩy mạnh trồng cây gây rừng, chưa đạt mức kế hoạch về sản xuất công nghiệp, thủ công nghiệp. Người cũng chỉ ra cách sửa là phải *“đoàn kết quyết tâm thì sửa chữa được tốt, và quyết sửa chữa cho kỳ được”*.

Người luôn nhắc, cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu trong mọi việc, Bác căn dặn: *“Cán bộ, đảng viên và đoàn viên cần phải thực sự xung phong gương mẫu tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống quan liêu, mệnh lệnh, chống lãng phí tham ô¹...”*. Xây dựng đội ngũ cán bộ cần tẩy chay những khuyết điểm:

+ *Địa phương chủ nghĩa*: Đây là khuyết điểm đầu tiên mà Hồ Chí Minh yêu cầu các đồng chí cán bộ của các tỉnh Trung bộ, trong đó có Thanh Hóa phải *“kiên quyết tẩy sạch”*. Theo Người, địa phương chủ nghĩa tức là: *“Chỉ chăm chú lợi ích của địa phương mình mà không nhìn đến lợi ích của toàn bộ”*. Từ năm 1947, Bác đã chỉ ra tính địa phương chủ nghĩa trong tư tưởng, tư duy của cán bộ các tỉnh Trung Bộ; Bác lấy ví dụ giữa địa phương này với địa phương khác vẫn còn tình trạng: *“muốn giữ lấy tất cả cán bộ và vật liệu cho địa phương mình, không bằng lòng để cấp trên điều động cán bộ và vật liệu đến những nơi cần kíp”²*.

+ *Óc bè phái*: Óc bè phái nó nguy hiểm ở chỗ: *“Ai hẫu với mình thì dù nói không đúng cũng nghe, tài không có cũng dùng. Ai không thân với mình thì họ có tài cũng tìm cách đìm họ xuống, họ nói phải mấy cũng không nghe”³*. Cứ như vậy sẽ mất cán bộ tài, giỏi.

+ *Cô độc hẹp hòi*: Cán bộ mà có tư tưởng cô độc hẹp hòi thì sẽ dẫn đến hành động cũng hẹp hòi. *“Tư tưởng hẹp hòi thì nhiều thù, ít bạn”*. Theo Bác *“Người mà hẹp hòi thì ít kẻ giúp. Đoàn thể mà hẹp hòi thì không phát triển”⁴*.

+ *Ích kỷ, kiêu ngạo*: Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, cán bộ mà ích kỷ kiêu ngạo thì luôn lo cho chính bản thân mình, *“chỉ lo ăn ngon mặc đẹp, lo phát tài, lo chiếm của công làm của tư, đạo đức cách mạng thế nào, dư luận chê bai thế nào cũng mặc”⁵*. Tính ích kỷ kiêu ngạo còn giữ thói *“chẳng những không phê bình giúp nhau, sửa đổi, mà lại che đậy cho nhau, tha thứ cho nhau”* thì càng hỏng việc. Vì

¹ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.119.

² Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.87.

³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t5, tr94.

⁴ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.88.

⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t5, tr90.

vậy, Người nhắc nhở: “*Mỗi một đồng chí ta phải có thái độ khiêm tốn, càng cao, càng giỏi càng khiêm tốn, phải có lòng cầu tiến bộ*”¹.

+ *Tránh lối lạm quyền*: Người có quyền thì dễ lạm quyền, nhất là trong cơ quan, đơn vị. Vì vậy, Hồ Chí Minh căn dặn “*quyền hạn phải phân minh*”, đặc biệt “*phải tuyệt đối tránh cái lối lạm quyền*”².

II. VỀ VIỆC NÂNG CAO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CỦA NHÂN DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

1. Phải chăm lo cho đời sống, tinh thần của Nhân dân

Vấn đề lao động, việc làm để “ai cũng có cơm ăn áo mặc”, “ai cũng được học hành” là trăn trở, mong muốn lớn nhất trong cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chăm lo đời sống Nhân dân theo Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là làm cho Nhân dân được thực hiện nghĩa vụ và thụ hưởng đầy đủ vật chất và tinh thần.

Năm 1947, Người về thăm Thanh Hóa, Người chỉ rõ một trong những nhiệm vụ cấp bách cần tập trung giải quyết, trong đó, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân “*Chính phủ chỉ giúp kế hoạch cổ động. Vì vậy, những kế hoạch địa phương có thể thực hành được, cứ giúp cho đồng bào làm giàu dân, ... Việc gì cũng phải từ việc dễ đến việc khó, từ việc gấp đến việc hoãn, từ việc ít tốn tiền đến việc tốn nhiều tiền*”³. Và Người cũng chỉ ra cách làm giải quyết nhiệm vụ đề ra. Đây là những nội dung, biện pháp và từng bước chăm lo đời sống cho Nhân dân, Người đề nghị “*Chính phủ làm một phần, để làm kiểu mẫu cho dân*”.

Người căn dặn phải hết sức tiết kiệm, tiết kiệm không chỉ làm lợi cho đất nước mà theo Hồ Chí Minh, tiết kiệm là để phục vụ chính đồng bào Thanh Hóa; Chính phủ cũng không lấy tiền từ tiền tiết kiệm của Thanh Hóa làm gì, “*thực hành tiết kiệm, để dần dần đi đến mọi người dân được cải thiện sinh hoạt, ăn no, mặc ấm*”; “*Sản xuất mà không tiết kiệm như gió vào nhà trống*”.

Về thăm Thanh Hoá, Bác thường xuyên căn dặn cán bộ lãnh đạo, không những phải lo cho Nhân dân bữa ăn, giấc ngủ, mà phải lo đến cả việc thực hiện vệ sinh phòng bệnh cho dân, Bác nói, phòng bệnh quan trọng hơn chữa bệnh. Nếu thực hiện đúng vệ sinh phòng bệnh thì tránh được bệnh. Người nói: “*Đồng bào bị cúm nhiều. Một phần do thời tiết. Nhưng một phần do chưa thực hiện đúng vệ sinh phòng bệnh. Nếu chúng ta chú ý vệ sinh phòng bệnh thì tránh được bệnh. Ta thường nói phòng bệnh hơn chữa bệnh*”⁴.

Trong việc xây dựng kiến thiết nước nhà, sửa sang mọi việc, phải làm dần dần, Bác căn dặn, ngay từ bước đầu, phải làm đúng phương châm “*đem tài dân, sức dân, của dân, làm lợi cho dân*”. Cán bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa từ đó đến nay, luôn xuất phát từ thực tiễn, xác định công việc cụ thể, bước đi thích hợp để chăm lo

¹ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.88.

² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t5, tr96.

³ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.81

⁴ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.92.

đời sống Nhân dân, góp phần từng bước xây dựng “*một người kiểu mẫu, một nhà kiểu mẫu, một làng kiểu mẫu, một huyện kiểu mẫu, một tỉnh kiểu mẫu*”¹.

2. Thanh Hóa có nhiều lợi thế, điều kiện để nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, Thanh Hoá có nhiều lợi thế, điều kiện, tiềm năng để không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, vì Thanh Hoá có vị trí chiến lược quan trọng của đất nước, dân số đông, điều kiện tự nhiên phong phú, đa dạng, có rừng có biển, có vùng trung du, đồng bằng, có nhiều lợi thế mà nơi khác không có được. Bác nói: “*Tỉnh ta là một tỉnh lớn nhất ở miền Bắc, đất rộng, người nhiều, Nhân dân có truyền thống anh dũng đấu tranh và cần cù lao động. Thanh Hóa có miền núi, trung du, đồng bằng và miền biển, như vậy các vùng có điều kiện giúp đỡ lẫn nhau phát triển kinh tế về mọi mặt làm cho tỉnh ta thêm giàu, đời sống của Nhân dân mau được cải thiện*”².

Bác đã nhìn thấy tiềm năng, lợi thế, to lớn của Thanh Hoá, nhưng Bác cũng băn khoăn “*chỉ thiếu sự điều khiển sắp đặt*”. Bác gửi gắm niềm tin vào các thế hệ lãnh đạo tương lai của tỉnh Thanh Hoá, nếu biết điều khiển sắp đặt tốt Thanh Hoá sẽ cất cánh, vươn lên, sẽ có điều kiện tốt hơn để nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

3. Bày cho dân cách làm ăn, sinh sống

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “*Dem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân, không phải Chính phủ xuất tiền ra làm. Chính phủ chỉ giúp kế hoạch cổ động. Quan điểm của Bác là Chính phủ không làm thay dân, Chính phủ chỉ giúp kế hoạch, mọi sự vận động, làm ăn, sinh sống phải do Nhân dân, Nhân dân là chủ thể, là người quyết định cuộc sống, vận mệnh của mình, Bác nói: “ giúp cho kẻ có vốn để có thể tự lực được, kẻ không có vốn thì giúp họ có công ăn, việc làm, chỗ ở*”³.

Về thăm Thanh Hóa, Bác nhấn mạnh: “*Những kế hoạch địa phương có thể thực hành được, cứ giúp cho đồng bào làm giàu dần... ”. “Ban tăng gia sản xuất phải giúp đỡ cho đồng bào, bày kế hoạch cho đồng bào làm thế nào cho đỡ tốn mà lợi nhuận nhiều*”⁴. Bác đề cao vai trò của chính quyền, của cán bộ trong xây dựng kế hoạch, hướng dẫn Nhân dân làm giàu.

4. Chăm lo đến tình hình lao động, sản xuất của Nhân dân

Muốn Thanh Hóa kiểu mẫu, giàu đẹp, nhất định phải xây dựng nền tảng kinh tế - xã hội vững chắc. Đây là điều tiên quyết, quyết định lâu dài, bền vững mà Thanh Hóa phải phấn đấu liên tục, không ngừng nghỉ. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ con đường phát triển kinh tế - xã hội cho Thanh Hóa, Người nêu lên các nhiệm vụ: Tập trung phát triển cả công nghiệp và nông nghiệp, trong đó phát triển nông nghiệp làm

¹ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.80.

² Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.119.

³ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.80.

⁴ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.81.

gốc, làm chính. Bác nói: “Nước ta là nước nông nghiệp giống như Trung Quốc, Triều Tiên. Muốn phát triển công nghiệp, phát triển kinh tế nói chung phải lấy việc phát triển nông nghiệp làm gốc, làm chính. Nếu không phát triển nông nghiệp thì không có cơ sở để phát triển công nghiệp vì nông nghiệp cung cấp nguyên liệu, lương thực cho công nghiệp và tiêu thụ hàng hóa của công nghiệp làm ra”¹. Người chỉ rõ, kinh tế Thanh Hóa muốn “phát triển mạnh được” thì phải “Làm sao cho nông nghiệp và công nghiệp cùng phát triển”.

Trong sản xuất nông nghiệp “phải chú ý cải tiến công cụ”. Từ năm 1960, Bác đã chỉ rõ, Thanh Hóa cần cơ giới hóa nông nghiệp, cần làm ra máy cày, máy bừa, máy tuốt lúa...; phải gắn kết giữa nhà máy và nông dân. Bác nói: “Nên tổ chức kết nghĩa giữa nhà máy và nông thôn. Tổ chức cho nông dân vào thăm nhà máy, công nhân tham quan nông thôn xem hợp tác xã cần gì thì nghiên cứu giúp đỡ”². Bác lưu ý, trong sản xuất phải “coi trọng việc rút kinh nghiệm, học tập và rút kinh nghiệm của những nơi làm giỏi và tích cực giúp đỡ đồn điền các nơi khác làm theo”. Nhưng Bác nhắc nhở: “Chúng ta không nên coi nhẹ những kinh nghiệm tốt của chính địa phương mình, ngay trong tỉnh mình”.

Trong quá trình thực hiện, Bác đã nhắc nhở phải luôn chủ động trong công tác phòng chống bão, lụt; không được chủ quan, đắp đê phải kịp thời, phòng chống lụt, đảm bảo cho Nhân dân sản xuất nông nghiệp. Người nói “Việc hộ đê, chống bão rất quan trọng. Thà đắp cao đê một tấc, chuẩn bị nhà cửa trước, nếu không có bão lụt thì cũng không sao, nhưng nếu chủ quan, không chuẩn bị thì thiệt hại lớn”³.

Trong sản xuất, Bác yêu cầu chính quyền phải chăm lo hơn nữa đến lao động, sản xuất của Nhân dân, chấn chỉnh, khắc phục tình trạng lãng phí, kể cả lãng phí về thời gian. Bác căn dặn: “Cần phải biết tiết kiệm thời gian để lao động sản xuất”. Nói chuyện với đại biểu Nhân dân Thanh Hóa năm 1957, Bác nói “Chơi có nên không? Nên. Nhưng phải có chừng độ. Chơi quá độ, bừa bãi, không nên. Nếu chơi nhiều thì không tăng gia, sản xuất, học tập được”⁴. Bác ngợi khen những chiến sỹ xuất sắc trên mặt trận sản xuất nông nghiệp như: đồng chí Trịnh Xuân Bái, Nguyễn Thế Khương - đó là những người con ưu tú của Tổ quốc, của tỉnh nhà, là những người xung phong cho Nhân dân ta noi theo.

5. Quan tâm, chăm lo đến lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế

Trong những năm tháng kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm, theo dõi công tác văn hóa, xã hội của xứ Thanh. Bác luôn nhắc nhở Thanh Hóa không chỉ giữ lấy bản sắc văn hóa dân tộc, giữ lấy thuần phong mỹ tục mà điều lớn hơn, quan trọng hơn “cần phải phát triển thuần phong mỹ tục”. Nội hàm thuần phong mỹ tục mà Bác nhấn mạnh là: đoàn kết thương yêu, giúp đỡ nhau sản xuất tiết kiệm.

¹ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.106.

² Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.107.

³ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.91.

⁴ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.100.

Người ghi nhận, sau mỗi lần về thăm lại thấy quần dân các dân tộc Thanh Hóa ngày càng tiến bộ, ngày càng cố gắng. Nói chuyện với Nhân dân Thanh Hóa (năm 1957), Bác khẳng định “*Về văn hóa, bước đầu là bình dân học vụ, đồng bào Thanh Hóa cố gắng có kết quả tốt... Nói chung về văn hóa, xã hội, đồng bào tỉnh ta đều cố gắng*”¹.

Bác chỉ rõ ở Thanh Hóa số người biết chữ còn ít hơn số người không biết chữ, “*cái đó các nhà văn hóa phải chịu một phần trách nhiệm*”. Phải thành lập Ban văn hóa để xóa mù chữ, Bác yêu cầu: “*Ban Văn hóa phải tìm những cách không cần tốn tiền mà học được, như “gia đình học hiệu”, “tiểu giáo viên”, “cả làng chung gạo nuôi một thầy giáo”... “không thiếu gì cách học mà không tốn tiền*”. Trong giáo dục “*Chẳng những chỉ biết chữ mà còn phải học đạo đức công dân, phổ thông chính trị*”².

Bác cũng yêu cầu ngành giáo dục phải có các biện pháp để tạo công bằng trong giáo dục giữa miền núi và miền xuôi. Nói chuyện với đồng bào Thanh Hóa (năm 1961), Bác nói: “*Ngành giáo dục cần có biện pháp giúp thanh niên miền núi có nhiều người được học cấp II, cấp III hơn nữa*”. “*Đồng bào bây giờ phải biết chữ hết để trả lời cho thế giới biết nước ta là nước văn minh, ai cũng biết chữ*”. “*Mỗi một người và toàn thể bộ đội địa phương phải ra sức thi đua học tập quân sự, chính trị, văn hóa, phải là những người kiểu mẫu, để xứng đáng với sự giúp đỡ và lòng yêu mến của đồng bào*”³.

Về y tế, Bác nhắc nhở, phê bình Thanh Hóa chưa làm tốt công tác vệ sinh phòng bệnh nên để đồng bào “*bị cúm nhiều*”. Bác chỉ ra nguyên nhân: “*Một phần do thời tiết. Nhưng một phần do chưa thực hiện đúng vệ sinh phòng bệnh. Nếu chúng ta chú ý vệ sinh phòng bệnh thì tránh được bệnh. Ta thường nói phòng bệnh hơn chữa bệnh*”⁴.

6. Phải bỏ những phong tục, tập quán không hợp thời, hợp lý

Lần nào về thăm Thanh Hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng thẳng thắn chỉ ra và ân cần nhắc nhở cán bộ, Nhân dân Thanh Hóa khắc phục những hủ tục, tệ nạn không nên có như: tệ đánh vợ, tệ nấu rượu lậu; tục lấy vợ, lấy chồng rất sớm; *tục thách cheo cưới không thách bằng xôi thịt như trước mà lại thách “văn minh” hơn như chè ngon, rượu, thuốc lá,...* để cô dâu chú rể mang nợ,... Người khẳng định “*Một dân tộc đang tiến lên chủ nghĩa xã hội, những cái đó không thể tha thứ được*”.

Từ đó, Người nhắc nhở, để bỏ những phong tục, tập quán không hợp thời, hợp lý, thì “*trước thì do các cụ, các bà nên đề xướng ra việc sửa chữa còn thanh niên phải ủng hộ*”, “*tôi mong các cụ, các bà chống lãng phí, vì lãng phí chỉ có hại cho dân, cho nước, cho nhà, vì lãng phí chỉ có hại cho dân, cho nước, cho nhà, vì nó đưa đến hủ bại, rượu chè, hút xách*”; và ngày tết “*thì không nên vui quá mức, ... vì vui quá mức đi đến cái buồn*”⁵.

¹ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, Sđd, tr.99

² Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, Sđd, tr.82

³ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, Sđd, tr.80

⁴ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, Sđd, tr.102

⁵ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, Sđd, tr.100

Về thăm Thanh Hóa lần thứ hai (năm 1957), Người nói: “ *Văn hóa phải phục vụ sản xuất tiết kiệm, phục vụ Nhân dân, phục vụ đoàn kết, phục vụ Tổ quốc*”. Để sửa đổi hủ tục lấy vợ lấy chồng rất sớm thì cán bộ, đảng viên “*cần phát triển thuần phong mỹ tục*”, thuần phong mỹ tục để cảm hóa, thay đổi, dần dần xóa bỏ hủ tục, xây dựng đời sống văn hóa mới cho Nhân dân.

7. Có chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sỹ

Những lần về thăm Thanh Hóa, Bác luôn ân cần căn dặn: phải thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chính sách hậu phương quân đội, Người nói: “*Đối với thương binh, gia đình liệt sỹ, neo đơn và các cụ già mất sức thì phải có cách chiếu cố. Cần phải sắp xếp cho mọi người đều có công ăn việc làm đủ sinh sống. Người khỏe làm việc khỏe. Người yếu làm việc yếu*”.

8. Mục tiêu cao nhất của nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân là xây dựng tỉnh kiểu mẫu

Lần đầu tiên về thăm Thanh Hóa (năm 1947), Bác đã đưa ra những chỉ dẫn rất rõ về mục đích của việc xây dựng Thanh Hóa thành tỉnh kiểu mẫu là phải: “*Làm cho người nghèo thì đủ ăn. Người đủ ăn thì khá giàu. Người khá giàu thì giàu thêm. Người nào cũng biết chữ. Người nào cũng biết đoàn kết yêu nước*”⁽²⁾. Mục đích Thanh Hóa xây dựng kiểu mẫu, Bác nêu rất ngắn gọn, rõ ràng, dễ nhớ, sát thực tiễn, nhưng phải không ngừng phấn đấu, phấn đấu không có giới hạn; tất cả vì con người, mà cái đích cuối cùng là nâng cao đời sống vật chất, tinh thần ngày càng cao cho Nhân dân góp phần xây dựng đất nước giàu đẹp.

Ngay từ năm 1946, trong thư gửi cho cụ Lê Thuộc, Bác đã mong muốn “*Thanh Hóa sẽ mau thành một tỉnh kiểu mẫu*”. Trong 4 lần về thăm Thanh Hóa, Người luôn căn dặn: “*Thanh Hóa phải trở nên một tỉnh kiểu mẫu*”. Thanh Hóa có đủ các điều kiện để phấn đấu trở thành tỉnh kiểu mẫu. Bác đã khẳng định: “*Tỉnh Thanh Hóa theo tôi, muốn trở thành một tỉnh kiểu mẫu, nhất định được, vì người đông, đất rộng, của nhiều, chỉ còn thiếu sự điều khiển sắp đặt*”¹. Năm 1950, Bác so sánh điều kiện giữa Thanh Hóa và các tỉnh Trung Bộ để khẳng định Thanh Hóa nhất định phải thực hiện lời hứa với Bác, xây dựng Thanh Hóa thành tỉnh kiểu mẫu, Bác nói: “*Thanh Hóa là một tỉnh nhiều người hơn, đất rộng hơn, của giàu hơn cả Trung Bộ. Thanh Hóa cần phải cố gắng để trở thành một tỉnh kiểu mẫu như đồng bào đã hứa với Bác năm kia*”. Năm 1968, nói chuyện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa tại Hà Nội, Bác nhắc lại: “*Trước đây, khi Bác vào thăm Thanh Hóa, Bác có nói là tỉnh Thanh Hóa ta dân đông, đất rộng, rừng vàng, bể bạc, có nhiều điều kiện để trở thành một tỉnh giàu đẹp và kiểu mẫu*”².

Chủ tịch Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ cho Thanh Hóa phải trở nên một tỉnh kiểu mẫu. Trọng trách Bác giao rất nặng nề, đó là, khi trở thành tỉnh kiểu mẫu thì mọi mặt, mọi lĩnh vực phải là kiểu mẫu và phải được tiến hành xây dựng từ cấp làng,

¹ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, Sđd, tr.77.

² Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, Sđd, tr.135.

xã, đến tỉnh, từng người dân và tập thể. *“Tỉnh Thanh Hóa phải trở nên một tỉnh kiểu mẫu, thì phải làm sao cho mọi mặt chính trị, kinh tế, quân sự, phải là kiểu mẫu. Làm một người kiểu mẫu, một nhà kiểu mẫu, một làng kiểu mẫu, một huyện kiểu mẫu, một tỉnh kiểu mẫu”*¹. Người chỉ rõ cách xây dựng kiểu mẫu là phải dựa vào dân, tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG Ý THỨC TÔN TRỌNG NHÂN DÂN, PHÁT HUY DÂN CHỦ, KHÔNG NGỪNG NÂNG CAO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CỦA NHÂN DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

1. Với cấp ủy, tổ chức Đảng, người đứng đầu các cấp

- Tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức Đảng, người đứng đầu các cấp về việc thực hiện xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Xác định *“dựa vào dân”* để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị theo đúng tinh thần Đại hội XIII của Đảng yêu cầu: *“Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận; có cơ chế phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, sử dụng có hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội theo hướng thiết thực, tăng cường đồng thuận, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh”*².

- Các cấp ủy đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tiếp xúc, đối thoại, giải quyết kịp thời các kiến nghị của Nhân dân, chăm lo thực hiện chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, nhất là vùng dân tộc thiểu số.

- Triển khai nghiêm túc việc học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện chuyên đề năm 2024 về *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”* bằng hình thức đa dạng, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

Chỉ đạo chấn chỉnh lề lối, phong cách công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý gắn với thực hiện trách nhiệm nêu gương. Nơi nào để xảy ra tình trạng những nhiều, thờ ơ, vô cảm kéo dài trước những khó khăn, bức xúc của người dân và doanh nghiệp, nơi đó cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu chịu trách nhiệm.

¹ Bác Hồ với Thanh Hóa, Thanh Hóa làm theo lời Bác, tr.80.

² Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, Tập 1, trang 191.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kịp thời phát hiện những sai phạm, các biểu hiện tham nhũng, tiêu cực, những nhiễu trong thi hành công vụ, đặc biệt là tinh thần trách nhiệm phục vụ người dân và doanh nghiệp. Hằng năm, mỗi cấp ủy, tổ chức đảng phải có mục tiêu, kế hoạch, giải pháp cụ thể để tập trung chỉ đạo, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong giải quyết những vấn đề mới phát sinh, vấn đề bức xúc liên quan đến tinh thần, thái độ phục vụ người dân và doanh nghiệp của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Quản trị cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu, trọng dân, gần dân, hiểu dân, có trách nhiệm với dân, có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

2. Với chính quyền các cấp

Tổ chức quản trị trong các cán bộ, công chức, viên chức yêu cầu đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”. Quản trị các cán bộ, công chức nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, đề cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực thi nhiệm vụ, công vụ; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền, nâng cao hiệu quả phối hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong sinh sống, kinh doanh.

Xác định phương châm lấy người dân và doanh nghiệp làm đối tượng phục vụ, kiên quyết đoạn tuyệt với các biểu hiện cửa quyền, hách dịch, nhũng nhiễu, thờ ơ, vô cảm, né tránh trách nhiệm trong giải quyết quyền và lợi ích chính đáng của người dân. Có chế tài xử lý nghiêm đối với tổ chức, cá nhân có biểu hiện nhũng nhiễu, tiêu cực, tham nhũng, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; nơi nào để xảy ra tình trạng nêu trên, nơi đó người đứng đầu phải chịu trách nhiệm trước.

3. Với Mặt trận Tổ quốc các cấp

Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về mục đích, yêu cầu và giá trị của những chỉ dẫn, tấm gương mẫu mực của Bác Hồ về nêu cao tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân. Phát huy vai trò đoàn kết, tập hợp Nhân dân, vai trò giám sát, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Rà soát bổ sung và thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; xây dựng cơ chế phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; tích cực đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác dân vận. Các quan điểm nêu trên được Đảng khẳng định rõ tại Đại hội XIII.

Tăng cường công tác giám sát và phản biện xã hội đối với những vấn đề liên quan đến thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong thực thi công vụ. Phối hợp kịp thời với các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc các cấp và tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương.

4. Đối với cán bộ, đảng viên, công chức trong hệ thống chính trị

Thực hiện nghiêm túc yêu cầu, nhiệm vụ nêu trong Nghị Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX: *“Chú trọng xây dựng văn hóa trong Đảng, trong hệ thống chính trị, nhất là văn hóa trong thực thi công vụ, văn hóa phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng”,...xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm với yêu cầu mới, nhiệm vụ trong giai đoạn mới*¹.

Phê phán, xử lý nghiêm minh những cán bộ, công chức, viên chức thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, nhũng nhiễu dân. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Sâu sát cơ sở, tăng cường đối thoại, tiếp xúc với Nhân dân, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên.

Nâng cao chất lượng đảng viên. Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại đảng viên bảo đảm thực chất. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên. Sàng lọc, kiên quyết đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo Quy định 1089-QĐ/TU của Tỉnh ủy, nhất là đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt và người đứng đầu các cấp trong thực thi công vụ.

Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện thường xuyên, sâu, rộng, có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo động lực cho cán bộ phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc. Coi trọng và làm tốt công tác bảo vệ cán bộ. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, triệt để hơn, hiệu quả hơn.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

¹ Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa: Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Nxb Thanh Hóa, năm 2020, tr.215